



Central Institute for Economic Management
68 Phan Dinh Phung, Hanoi, Vietnam

Một số vấn đề thảo luận về thực trạng kinh tế và cải cách kinh tế Việt Nam hiện nay

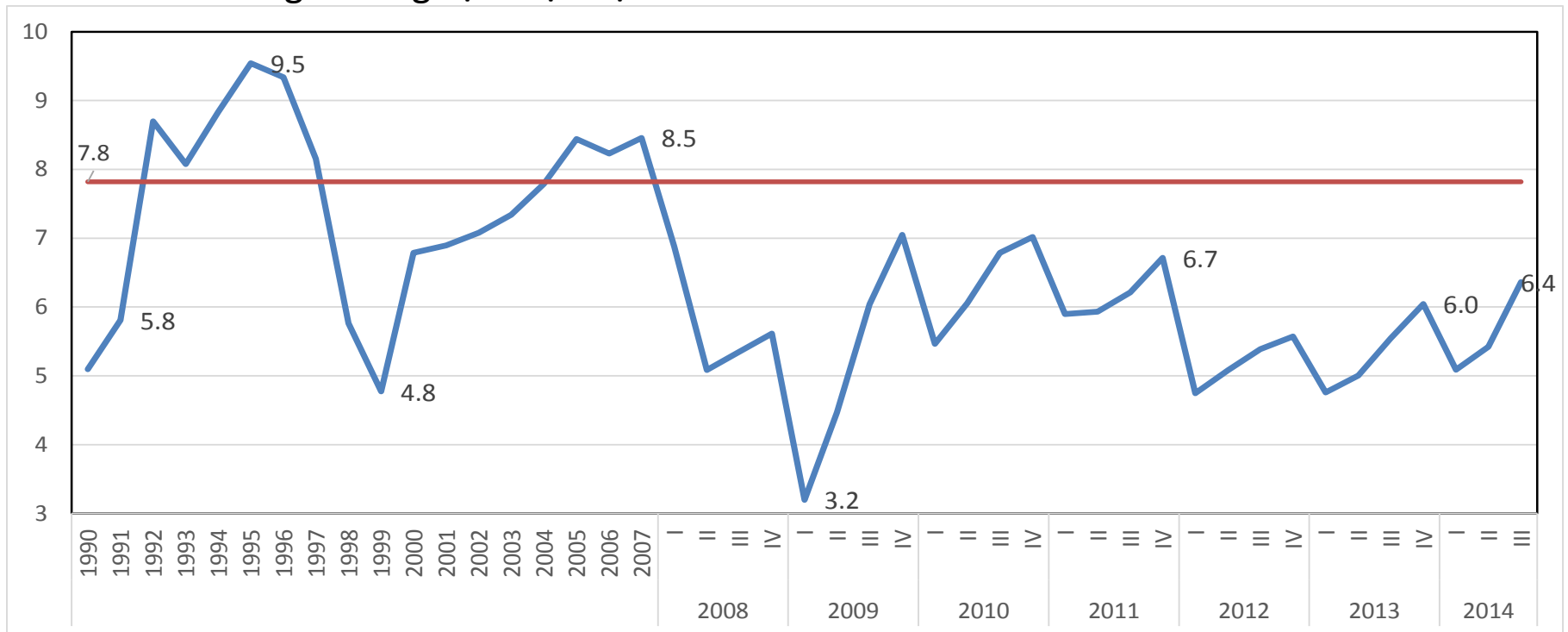
Nguyễn Đình Cung

Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

Kinh tế vĩ mô Quý III và triển vọng

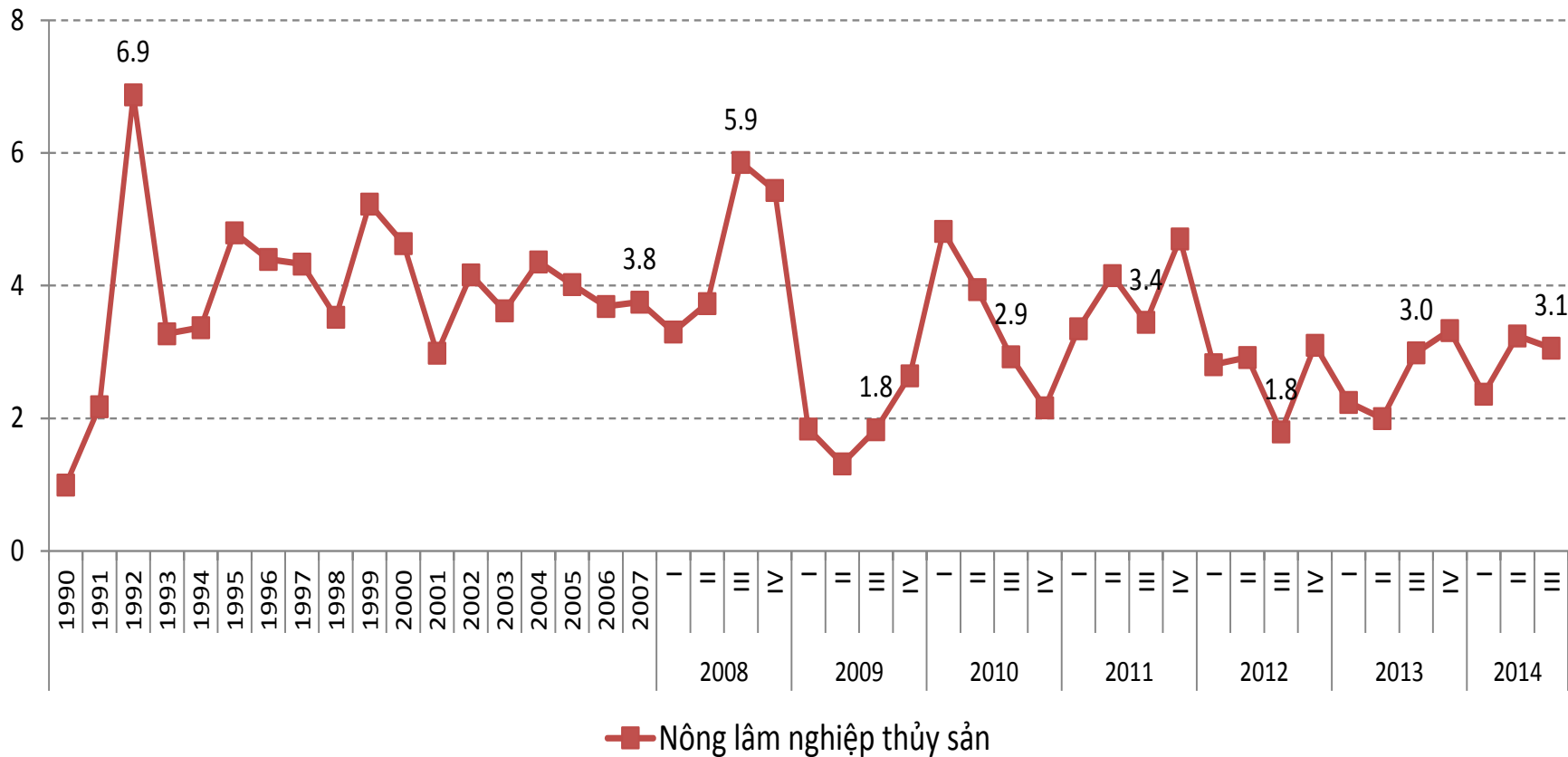
Tăng trưởng kinh tế:

- Tăng trưởng GDP được cải thiện
- Hoạt động SX-KD còn một số khó khăn
 - Tích lũy tài sản tăng thấp (4,8%)
 - Tăng trưởng dịch vụ chậm

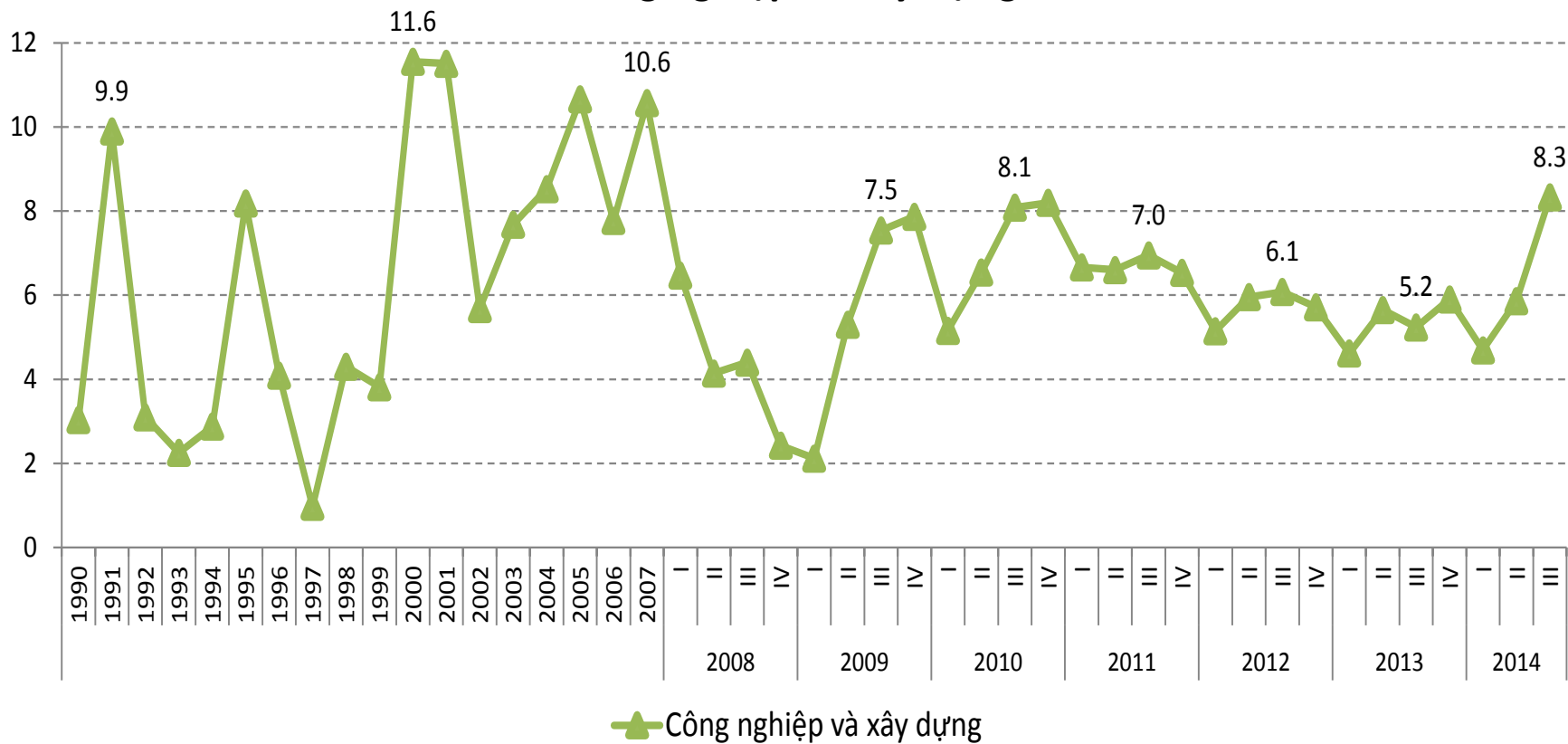




Nông lâm nghiệp thủy sản

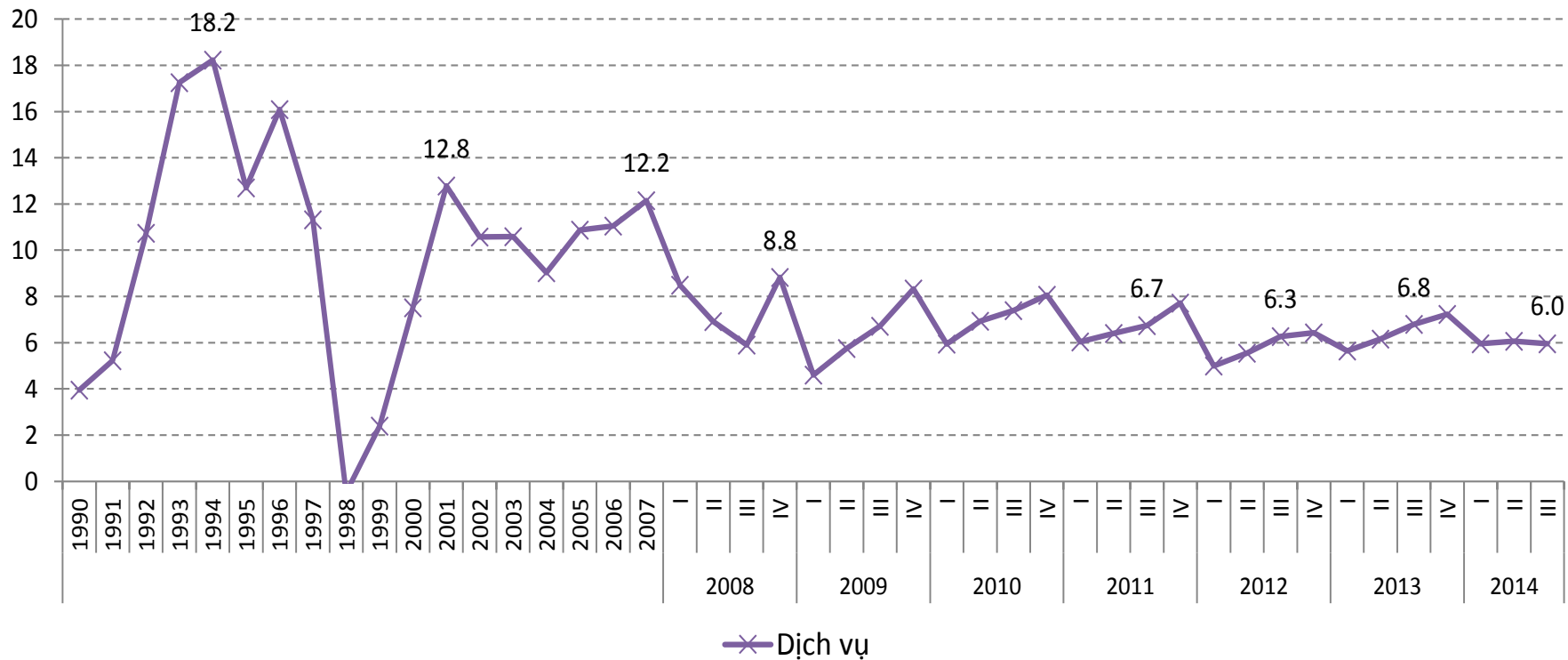


Công nghiệp và xây dựng





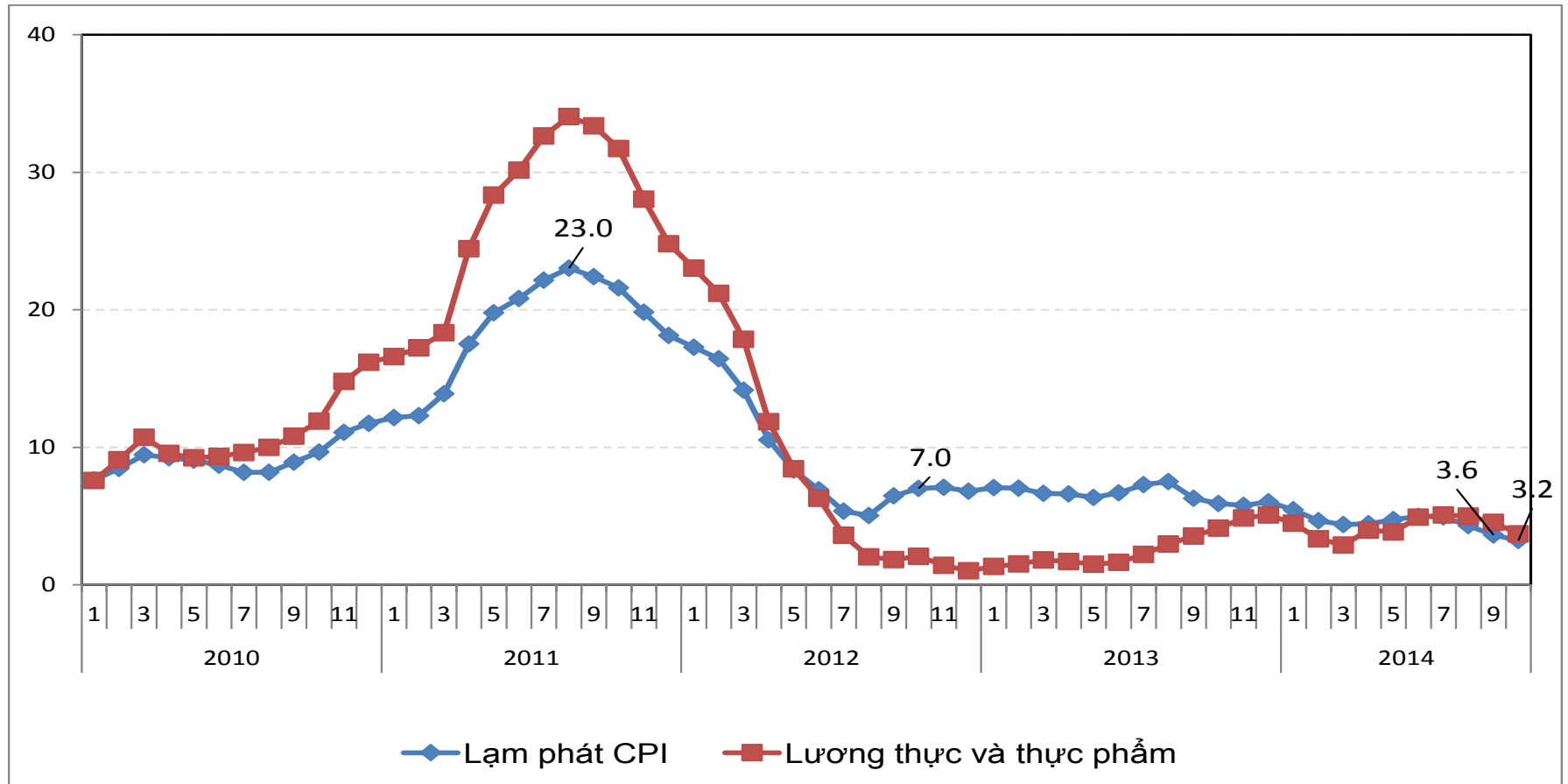
Dịch vụ





Tăng trưởng

- Tăng trưởng do đâu? Về phía cung? Về phía cầu?
- Đã phục hồi hay chưa?
 - Đang từng bước phục hồi ?;
 - Đang vật vãn phục hồi ?;
 - Có cải thiện, nhưng chưa phục hồi?;
 - Động lực cũ đã yếu, đang yếu; chưa có động lực mới thay thế.





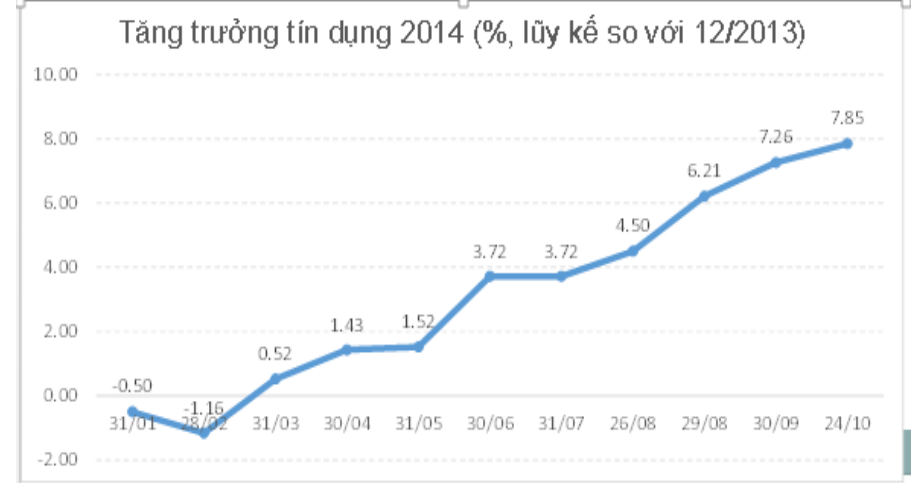
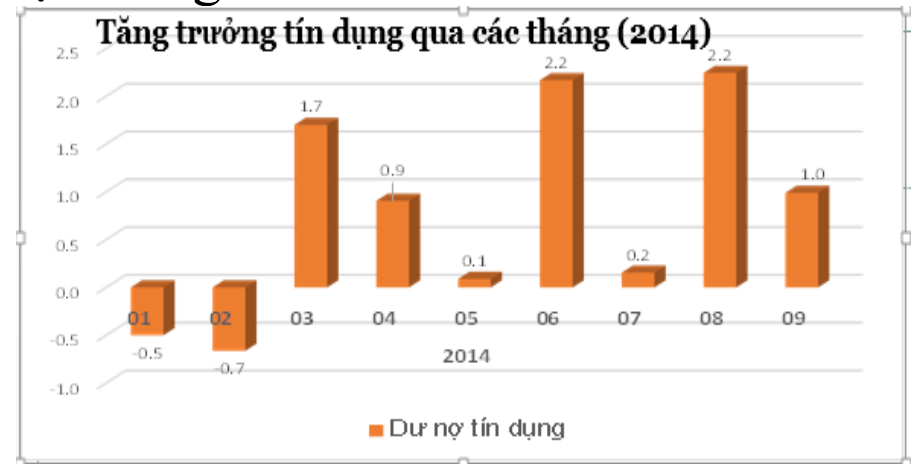
Lạm phát, quan hệ lạm phát - tăng trưởng

Về lạm phát, và quan hệ lạm phát - tăng trưởng:

- Lạm phát hiện nay là quá thấp, không phù hợp với điều kiện kinh tế Việt Nam?
- Lạm phát hiện nay là do điều hành, quản lý vĩ mô kém?
- Lạm phát thấp do quá chú trọng ổn định vĩ mô, quá thắt tiền tệ, tín dụng, nên cầu yếu và do đó tăng trưởng thấp, phục hồi chậm?
- Lạm phát ở nước ta 7% mới hợp lý; nên còn ít nhất 3 điểm % lạm phát để điều hành tăng cầu, tháo gỡ khó khăn sản xuất cho doanh nghiệp, phục hồi kinh tế?
- Liệu cần tăng thêm lạm phát? Và liệu còn dư địa để mở rộng tài khóa, mở rộng tiền tệ?
- Kết hợp tài khóa, tiền tệ nên như thế nào?.

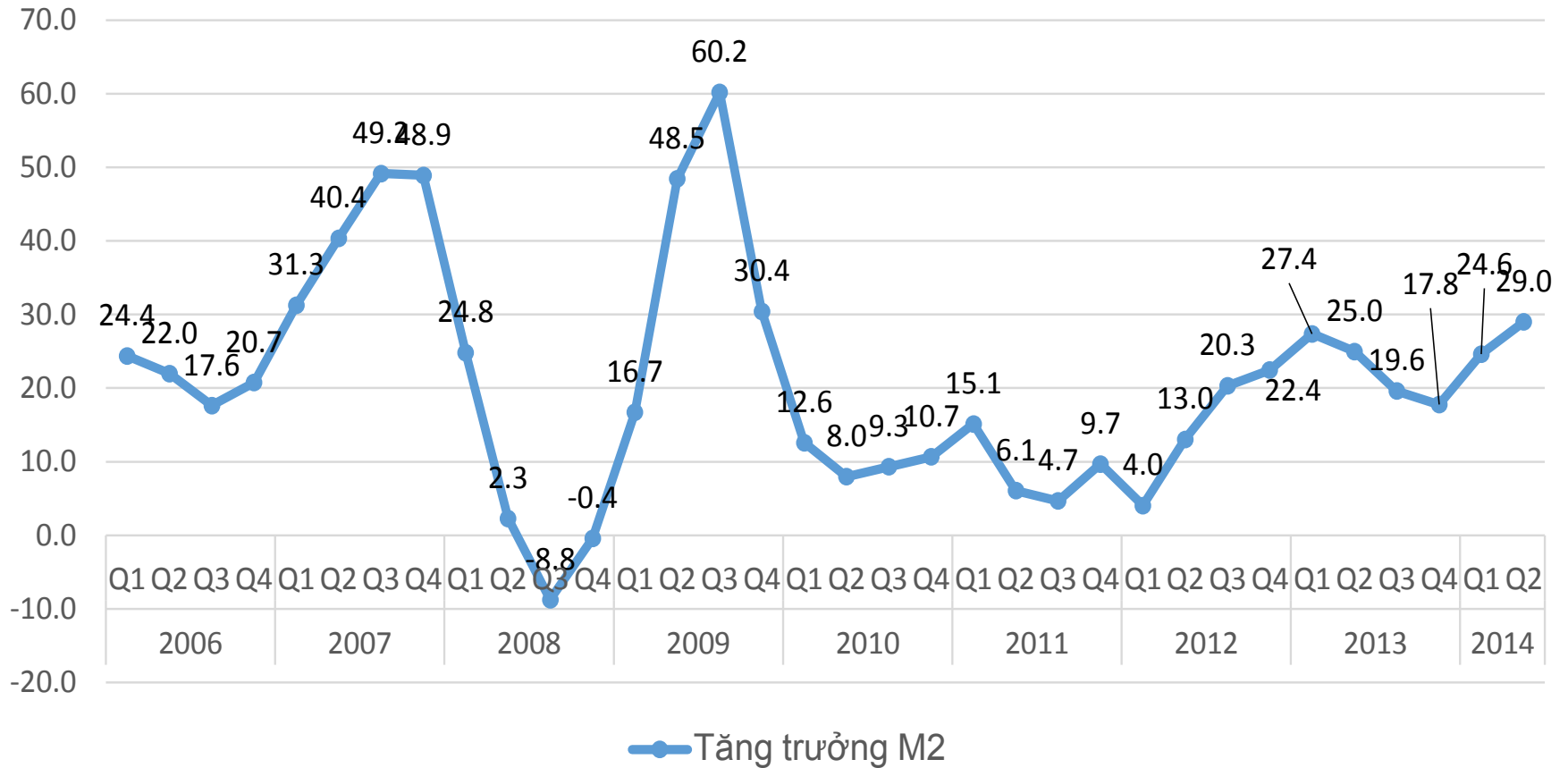


Tốc độ tăng tín dụng có xu hướng giảm; và biến động hàng tháng bất thường, khó tin, nếu có, thì đó là giải pháp hành chính, áp đặt hơn là nhu cầu thị trường?





Tăng trưởng M2(% so với cùng kỳ năm trước)



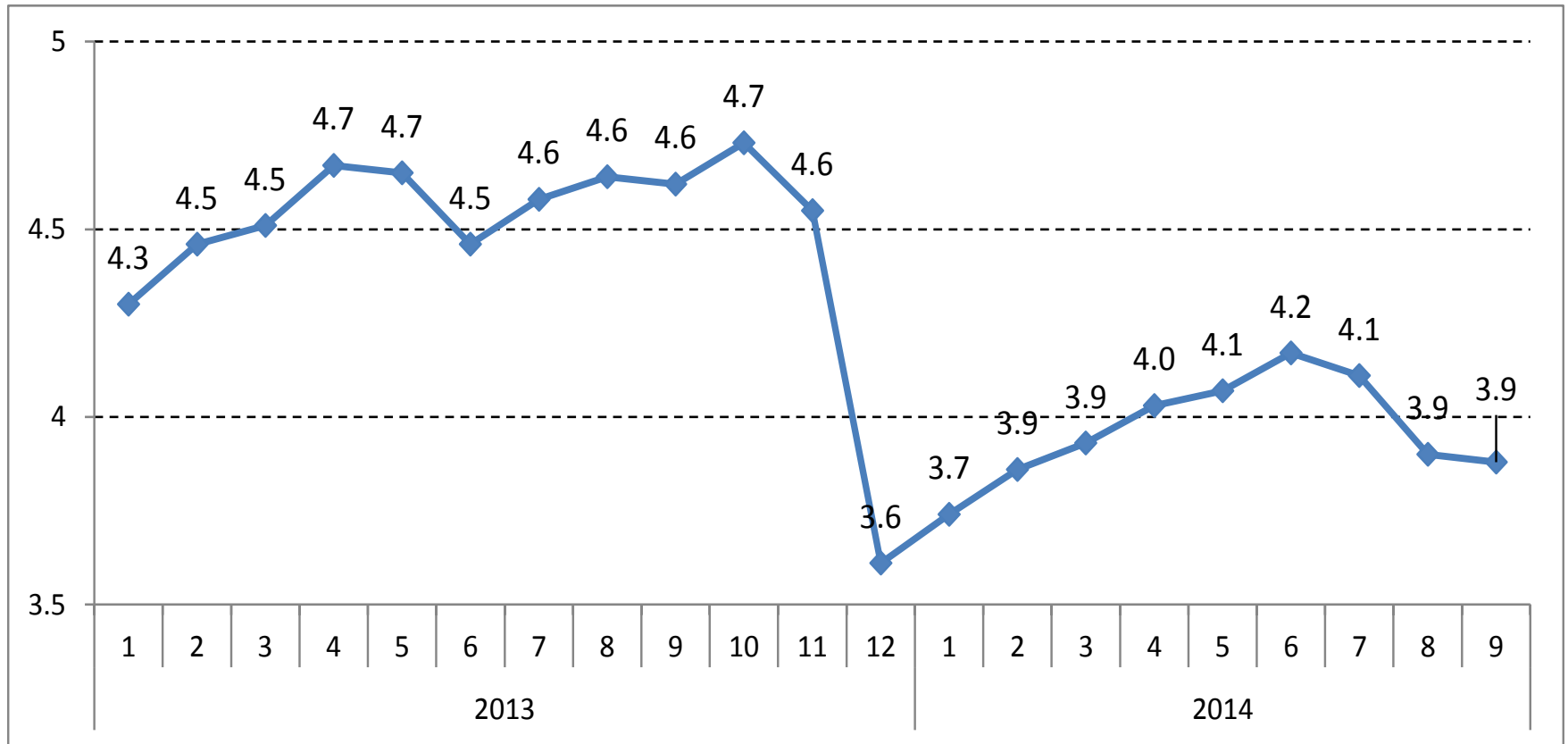


Tín dụng

- Về bản chất, tín dụng gia tăng trong thời gian qua là gì? Do đâu? Có gì bất thường trong các số liệu về tín dụng?
- Tín dụng liệu có thể tăng thêm như một số người mong muốn mở rộng tiền tệ?
- Tín dụng không tăng lên được như kế hoạch do những nguyên nhân nào?
 - Do doanh nghiệp yếu kém? Vậy phải chờ doanh nghiệp mạnh lên để tăng tín dụng?
 - Do lãi suất cao?
 - Do nợ xấu cao?
 - Do ngân hàng yếu kém?
 - Do Chính phủ phát hành trái phiếu quá mức?



Nợ xấu mức này là vấn đề?, biến động theo kỳ họp Quốc hội?





Nợ xấu

- Nợ xấu hiện giờ là bao nhiêu? Tại sao lại có những công bố, thông tin rất khác nhau về số nợ xấu, trong khi thực trạng nợ xấu chỉ có duy nhất một mà thôi?
- Nợ xấu đang thực sự là vấn đề, là điểm nghẽn của nền kinh tế? Nợ xấu đến mức nào là vấn đề?
- Về bản chất, xử lý nợ xấu trong thời gian qua như công bố của ngân hàng nhà nước là gì?
- Về bản chất, trích lập dự phòng là gì? Nó là nguồn vốn để xử lý nợ xấu, hay chỉ là phép hạch toán để cân đối tài sản; là chỉ báo của nợ xấu đang gia tăng?



Nợ xấu (tiếp)

- Nếu nợ xấu hiện tại là vấn đề, thì tại sao luôn có xu hướng che đậy thực trạng nợ xấu? Tại sao luôn có xu hướng muốn trì hoãn việc xử lý nợ xấu?
- Liệu có khả năng là chờ tăng trưởng phục hồi, thị trường bất động sản nóng lên và lúc đó nợ sẽ đương nhiên được xử lý như đã từng xảy ra trước đây?
- Nợ xấu, nếu tiếp tục kéo dài, sẽ tác hại gì có nền kinh tế? Liệu giữ nguyên nợ xấu, tăng trưởng kinh tế sẽ phục hồi 7-7.5% như trước đây?
- Tại sao tuyệt đại đa số không đồng tình sử dụng nguồn ngân sách xử lý nợ xấu?
- Để xử lý nợ xấu, ba vấn đề đầu tiên cần phải xử lý là gì?



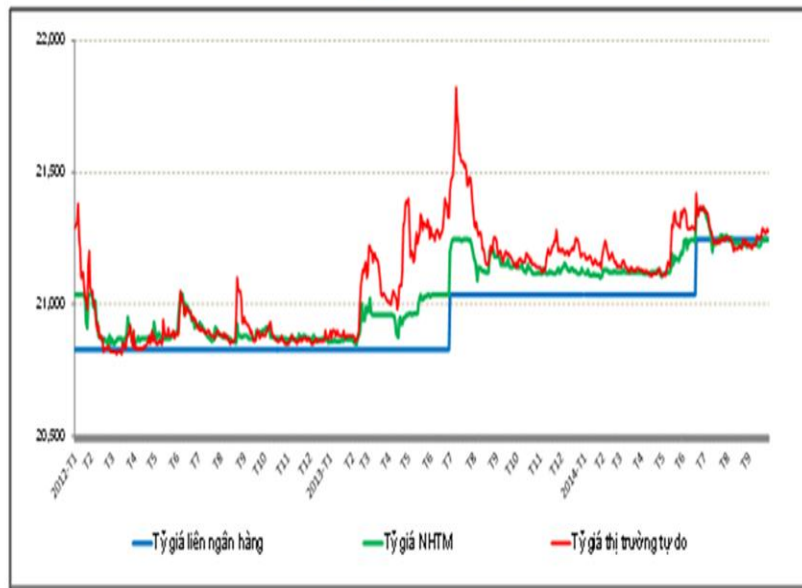
Lãi suất

Lãi suất (huy động và cho vay) đã giảm. Tuy nhiên:

- Mức hiện tại là hợp lý hay chưa hợp lý? Tại sao?
- Lãi suất cho vay cao, do đâu?
 - Nợ xấu cao, phải gánh thêm chi phí?
 - Không có khách hàng tin cậy/ đủ chuẩn mức tín dụng?
 - Các tổ chức tài chính yếu kém, hoạt động hiệu quả thấp?
 - Do trái phiếu Chính phủ quá nhiều, lấn át tín dụng tư nhân?
 - Nguyên nhân khác?
- Lãi suất hiện nay đang yếu tố ngăn cản gia tăng tín dụng?

Tỷ giá

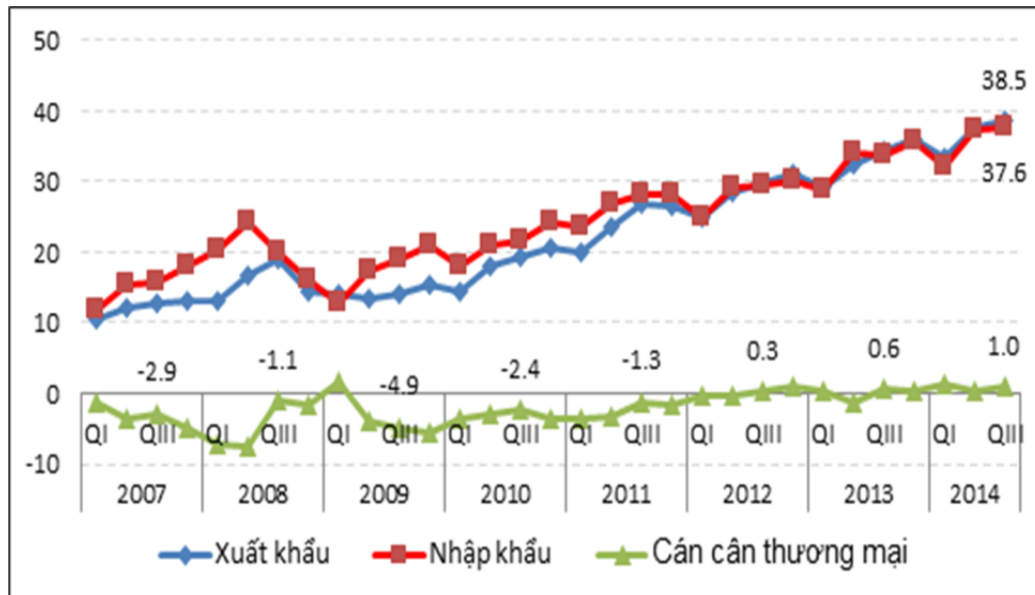
Diễn biến tỷ giá VNĐ/USD, 2012-9/2014



Nguồn: VNDirect

- Tỷ giá VNĐ/USD tại thị trường tự do và NHTM có xu hướng giảm;
- NHNN nâng giá mua vào USD nhằm hỗ trợ xuất khẩu, nhưng tác dụng chưa nhiều (USD lên giá với hầu hết ngoại tệ khác);
- Điều hành tỷ giá hiện nay là hợp lý? Liệu có 2 nguy cơ đang tiềm ẩn?.
- Tăng năng suất, hiệu quả hay phá giá để tăng năng lực cạnh tranh?.

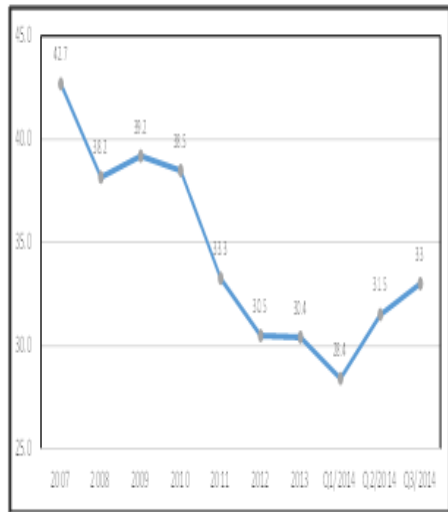
XNK và cán cân thương mại (tỷ USD)



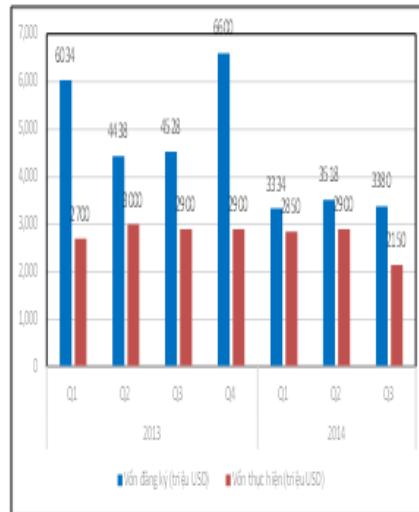
- XK và NK quý III tăng chậm; XK chủ yếu do tăng lượng hàng; ít thay đổi cơ cấu mặt hàng và thị trường XK;
- Khu vực FDI đóng góp chủ yếu vào XK và thặng dư thương mại;
- Tại sao sang năm sau lại thâm hụt thương mại?.

Đầu tư xã hội đang gia tăng và phục hồi? Vấn đề quan trọng là nâng cao hiệu quả đầu tư.

Đầu tư so với GDP



Thu hút và thực hiện FDI



	2011	2012	2013	9T/2014
Vốn đầu tư toàn XH	-7,2	5,5	7	10,3
Kinh tế nhà nước	-9,2	13,5	7,3	10,7
Kinh tế tư nhân	-0,5	3,8	5,6	12,8
FDI	-13,9	-3,9	8,8	5,8

Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ngân sách, bội chi, nợ công và tác động trung và dài hạn đối với nền kinh tế?

* Thu chi NS

- Thu NS cao hơn dự toán, chủ yếu nhờ thu nội địa
- Chi NS/GDP giảm tương đối nhanh
- Đầu tư công từ DNNN, trái phiếu CP và hàm ý với cân đối NS?

Diễn biến thu chi Ngân sách Nhà nước, 2007-2014

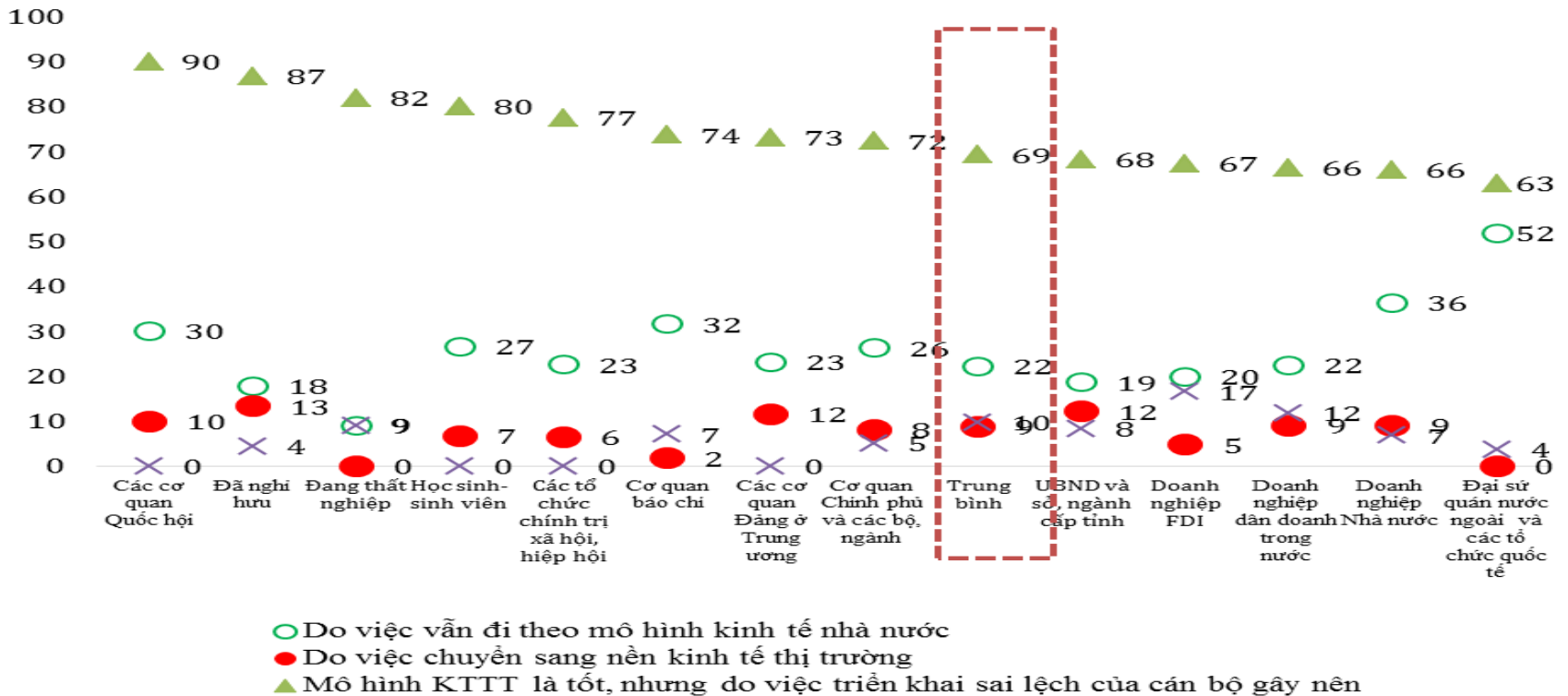
Đơn vị: % GDP

	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014		
								I	II	III
Tổng thu	25,3	26,6	25,1	27,3	26,0	22,7	21,9	25,8	24,0	22,1
Thu trong nước	14,0	14,9	15,5	17,5	16,0	14,7	15,7	17,7	16,1	14,7
Thu từ dầu thô	6,2	5,5	3,4	3,2	4,0	4,3	3,4	3,4	3,1	2,5
Thu từ xuất nhập khẩu	4,8	5,7	5,8	6,0	5,6	3,3	3,6	4,6	4,7	4,8
Thu viện trợ	0,3	0,6	0,4	0,5	0,4	0,3	0,2	0,1	0,1	0,2
Tổng chi	32,0	28,0	31,0	30,1	28,3	28,2	26,8	28,8	26,9	25,4
Chi đầu tư phát triển	9,0	7,4	10,0	8,5	7,5	8,3	6,1	4,4	4,9	5,0
Bội chi ngân sách	5,7	4,6	6,9	5,5	4,9	5,4	5,5	4,9	4,6	5,3
Bội chi ngân sách (không tính trả nợ gốc)	1,8	1,8	3,7	2,4	2,1	3,4	3,9	3,0	2,9	3,3

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Bộ Tài chính.

Đa số cho rằng nguyên nhân chủ yếu của những bất ổn hiện nay là do triển khai sai lệch của cán bộ trong KTTT

Nguyên nhân sâu xa của bất ổn kinh tế trong 5 năm vừa qua





Nên làm gì?

- Tiếp tục ổn định vĩ mô; lạm phát mục tiêu dưới 5% như Nghị quyết Quốc hội là hợp lý;
- Tài khóa, tiền tệ thận trọng; kết hợp tài khóa thắt chặt + tiền tệ lỏng (giảm lãi suất);
- Thu hút đầu tư, nhưng quan trọng hơn là cải thiện hiệu quả đầu tư;
- Trọng tâm chính sách phải tập trung vào cải thiện chất lượng phía cung: giảm rủi ro, chi phí, tăng tự do và an toàn kinh doanh; không chú ý quá nhiều đến tăng tổng cầu bằng các giải pháp tài khóa và tiền tệ.



Có thể làm gì?

- Tốt nhất là thật sự cải cách thể chế; tháo bỏ các nút thắt để mở đường cải cách kinh tế (làn sóng cải cách lần thứ 2); xác định lại vai trò nhà nước và thị trường... Phương án này có thể thiếu khả thi?
- Phương án 2: tập trung thực hiện tốt các chính sách, luật mới ban hành có nội dung tốt, phù hợp với định hướng cải thiện chất lượng cung như Luật Doanh nghiệp, một số nội dung của luật đầu tư; Nghị quyết 19,.v.v...
- Cải cách giấy phép kinh doanh, giấy phép chuyên ngành xuất nhập khẩu,v.v... như những năm đầu 2000;
- Đồng thời, hoàn thiện, đạt chất lượng tốt nhất các luật căn bản của thể chế thị trường như Luật dân sự; Luật ban hành văn bản pháp luật; Luật tổ chức Chính phủ, tổ chức chính quyền địa phương; Luật ngân sách,.v.v...



Có thể làm gì? (tiếp)

- Thủ tướng phải đi tiên phong, đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp để khơi dậy tinh thần kinh doanh đang rất thui chột và thiếu lửa;
- Trong lời nói và hành động của các quan chức, nên tiết giảm sử dụng “quản lý”, “thanh tra”, “kiểm soát”, thay vào đó bằng các từ hỗ trợ, chia sẻ, thúc đẩy, đồng hành, .v.v... Điều này, tưởng dễ, nhưng có vẻ rất khó đối với đa số quan chức Việt Nam.
- Phải cải cách, chuyển sang kinh tế thị trường để các doanh nghiệp Việt Nam “cùng chơi” như FDI; lúc đó, họ mới có thể tận dụng được các cơ hội do hội nhập tạo ra. Nếu không, họ vẫn sẽ đứng ngoài rìa; cơ hội mà ta dày công đàm phán chỉ dành cho FDI tại Việt Nam. Thực tế gia nhập WTO đã minh chứng điều đó.



Central Institute for Economic Management
68 Phan Dinh Phung, Hanoi, Vietnam

XIN CẢM ƠN, VÀ MONG NHẬN
ĐƯỢC Ý KIẾN THẢO LUẬN
CỦA CÁC ANH/CHỊ